ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP CỦA HỌC SINH TẠI PHÁP VÀ GIẢI PHÁP PHÂN LUỒNG HỌC SINH SAU TRUNG HỌC CƠ SỞ TẠI VIỆT NAM

TS. BÙI THỊ THÚY HẰNG
Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

1. Giới thiệu chung về hệ thống giáo dục của Pháp

Pháp là một trong những quốc gia có nền giáo dục tiên tiến. Hệ thống giáo dục của nước này thể hiện nhiều nét tương đồng với Việt Nam như: Chương trình phổ thông kéo dài 12 năm, chia làm ba bậc: Tiểu học (5 năm), Trung học cơ sở (THCS) (4 năm), Trung học phổ thông (THPT) (3 năm). Theo số liệu thống kê của Bộ Giáo dục Pháp, mỗi năm, sau THCS [1], hơn 30% tổng số học sinh lựa chọn định hướng nghề nghiệp để nhanh chóng bước vào cuộc sống lao động. Số còn lại lựa chọn định hướng đại cương và công nghệ để nhận được bằng tú tài đại cương hoặc tú tài công nghệ.

Bài viết này sẽ trình bày về công tác định hướng nghề nghiệp cho học sinh tại Pháp. Trên cơ sở đó, tác giả sẽ đưa ra một số giải pháp nhằm cải tiến việc phân luồng học sinh tại Việt Nam.

2. Định hướng nghề nghiệp của học sinh năm cuối Trung học cơ sở tại Pháp

Định hướng nghề nghiệp của học sinh sau THCS có ý nghĩa quan trọng. Đây là lần lựa chọn đầu tiên, đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong công việc học tập của mỗi học sinh.

Định hướng nghề nghiệp được thực hiện trên cơ sở hiểu biết về bản thân, những sở thích cá nhân và điều kiện cụ thể của từng học sinh để lựa chọn một hướng đi phù hợp. Năm học cuối THCS có ba mốc quan trọng trong việc định hướng.

Quý I: Suy nghĩ và những hành động ban đầu

Ngay từ đầu năm học, một chuyên gia tư vấn tâm lí hướng nghiệp sẽ vào từng lớp để cung cấp các thông tin cơ bản về định hướng cho học sinh.

Vào quý I của năm học, học sinh các lớp Đệ tam (lớp 9) được giáo viên chủ nhiệm đưa đi thăm trung tâm thông tin và định hướng của tỉnh/thành phố. Học sinh cũng có thể yêu cầu một cuộc gặp cá nhân với giáo viên chủ nhiệm hoặc với một nhà tư vấn tâm lí hướng nghiệp (COP) để thảo luận, trao đổi và tìm ra các giải pháp hướng nghiệp.

Ngoài ra, vào tháng 12, mỗi học sinh còn phải thực tập từ 1 - 2 tuần, thực chất là đến quan sát một công ty (theo lựa chọn của cá nhân học sinh). Kết thúc đợt thực tập, học sinh sẽ nhận được một báo cáo và đánh giá từ phía công ty đó.

Quý II : Bày tỏ sự lựa chọn

Một cuộc họp giữa ban giám hiệu, giáo viên chủ nhiệm, chuyên gia tư vấn tâm lí hướng nghiệp, từng học sinh và cha mẹ được triệu tập trong khoảng thời gian từ tháng 1 đến tháng 3. Học sinh phải nêu rõ quan điểm và sở thích của mình để đưa ra một lựa chọn tạm thời trong 4 khả năng:

- Lớp Đệ nhị đại cương hoặc kĩ thuật;
- Lớp Đệ nhị theo định hướng nghề nghiệp;
- Năm đầu tiên của Chứng nhận khả năng chuyên môn (CAP);
- Lưu ban.

Lựa chọn này sẽ được thảo luận trong cuộc họp lớp vào quý II để đưa ra một đề xuất tạm thời. Trong thời gian này, học sinh có thể xin tham quan một trường trung học chuyên nghiệp để tìm hiểu các chuyên môn của nhà trường.

Theo con số thống kê của Bộ Giáo dục Pháp, đến cuối năm học 2011- 2012, có 2,25% học sinh lưu ban, 61,66% học sinh lựa chọn hướng đại cương và công nghệ, 36,09% lựa chọn hướng nghề nghiệp. Số học sinh lựa chọn định hướng nghề nghiệp có chiều hướng gia tăng từ năm học 2008 - 2009 đến 2011 - 2012 [2].

Quý III : Định hướng chính thức

Khoảng tháng 4 và tháng 5, lựa chọn chính thức được thực hiện. Đây cũng là thời gian điền hồ sơ đăng kí vào THPT. Định hướng tạm thời sẽ được xem xét một lần nữa tại cuộc họp lớp ở quý III và đưa ra đề xuất. Nếu đề xuất này phù hợp với lựa chọn của cá nhân thì nó sẽ trở thành quyết định được phê duyệt bởi hiệu trưởng. Ngược lại, nếu định hướng chưa phù hợp, học sinh sẽ phải gặp hiệu trưởng để nói rõ quan điểm và những lập luận của mình. Trong trường hợp không đồng thuận, học sinh có 3 ngày kể từ ngày quyết định của hiệu trưởng để nhờ đến một hội đồng tư vấn.

Ở Việt Nam lâu nay, nhiều bậc phụ huynh và các em học sinh thường quan niệm việc học chỉ có một con đường: Hết Tiểu học lên THCS, hết THCS phải vào THPT sau đó thi đại học, cao đẳng. Thực tế, công tác định hướng, phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS dường như còn bỏ ngỏ. Số lượng học sinh tốt nghiệp THCS sau mỗi năm học hiện nay rất lớn. Khi số học sinh gặp nhiều khó khăn về việc học văn hóa, những học sinh gặp khó khăn về tài chính chuyển sang học nghề thì chắc chắn sẽ giảm bớt những tổn thất về thời gian

và tiền bạc học 3 năm THPT để rồi trượt tốt nghiệp, hoặc không đỗ vào các trường cao đẳng, đại học.

3. Hai định hướng nghề nghiệp chính ở Trung học phổ thông tại Pháp

Bước vào THPT, học sinh có hai lựa chọn chính là :

- Chương trình đại cương và công nghệ (các trường THPT);

- Dạy nghề (trường cấp chuyên nghiệp, và trung tâm đào tạo nghề).

3.1. Hướng đại cương và công nghệ

Chương trình học là 3 năm: lớp Đệ nhị, Đệ nhất và lớp Cuối cấp, tương đương với lớp 10, 11, 12, để nhận được bằng tú tài đại cương hay công nghệ (hoặc một chứng chỉ kĩ thuật viên). Hướng đại cương có 3 loại bằng tú tài gồm L (Văn học), ES (Kinh tế và Xã hội), S (Khoa học), hướng công nghệ có 8 loại bằng tú tài gồm 6 tú tài công nghệ và 2 tú tài công nghệ đặc biệt (khách sạn và nghệ thuật).

Theo số liệu thống kê cuối năm học 2011- 2012, đối với hướng đại cương và công nghệ cuối lớp Đệ nhị, có 10,04% học sinh lựa chọn hướng văn học, 18,77% chọn hướng kinh tế - xã hội, 32,81% chọn hướng khoa học. Có thể thấy, xu hướng chọn ban khoa học là rất cao bởi lẽ xu hướng này sẽ có nhiều cơ hội lựa chọn trường ở bậc Đại học cũng như cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp. Đối với hướng công nghệ, số lượng học sinh chọn phân ban khoa học và kĩ thuật về quản lí và điều hành (STMG) là nhiều nhất, chiếm 12,46% trong khi số lượng sinh viên lựa chọn phân ban khoa học và kĩ thuật về nông nghiệp và cuộc sống là ít nhất, chiếm 0,21% và có 0,64% học sinh lựa chọn phân ban khách sạn và nghệ thuật [2].

a) Lớp Đệ nhị đại cương và công nghệ: là năm học sinh suy nghĩ và lựa chọn định hướng vào lớp Đệ nhất. Đây là năm học giúp học sinh chín muồi và đưa ra quyết định lựa chọn vào lớp Đệ nhị đại cương hay công nghệ.

Phần lớn thời gian dành cho các môn học chung cho tất cả mọi học sinh (chiếm 80% thời lượng) nhằm cung cấp các kiến thức về văn hóa đại cương và thêm 2 môn tự chọn để chuẩn bị cho việc định hướng vào lớp Đệ nhất. Hai môn học này giúp học sinh: 1/ khám phá những môn học thuộc các phân ban và các hoạt động gắn với nó ; 2/ nhận được thông tin về các khả năng lựa chọn ở lớp Đệ nhất, lớp Cuối cấp cũng như ở đại học; 3/ biết và xác định các hoạt động nghề nghiệp liên quan đến chuyên môn lựa chọn.

b) Lớp Đệ nhất: là giai đoạn chìa khóa bắt đầu sự chuyên môn hóa nhưng chưa bó hẹp trong những lựa chọn cố định.

- Lớp Đệ nhất đại cương: Phần lớn thời gian dành cho các môn văn hóa đại cương (khoảng 60% thời lượng) để tạo điều kiện cho học sinh có thể thay đổi từ ban này sang ban khác giữa chừng hoặc cuối năm học. Các môn phân ban (chiếm khoảng 40% thời khóa biểu mỗi tuần) tạo tiền đề cho sự chuyên môn hóa trong bằng tú tài và việc học tiếp ở bậc Đại học ;

- Lớp Đệ nhất công nghệ: Các môn đại cương giúp củng cố các kiến thức cơ bản và cũng tạo điều kiện để học sinh có thể thay đổi ban học giữa chừng hoặc cuối năm học với một số điều kiện nhất định.

c) Lớp Cuối cấp : là năm chuẩn bị cho bậc Đại học.

- Lớp Cuối cấp thuộc chương trình đại cương: Thời gian dành cho các môn học đại cương được cắt giảm, các môn phân ban chiếm khoảng 60-70% thời gian học mỗi tuần. Ngoài ra, còn có một số môn chuyên ngành theo lựa chọn tạo nên những đặc trưng cho khối ngành.

- Lớp Cuối cấp theo định hướng công nghệ : Ngoài các môn học đại cương, học sinh phải học các môn học công nghệ thuộc chuyên sâu mà họ đã chọn. Mục tiêu của năm học này là tăng cường khả năng có thể học lên cao cũng như khả năng thành công ở bậc Đại học.

Hướng đại cương và công nghệ phù hợp với những học sinh có khả năng và muốn tiếp tục kéo dài việc học tập. Thực tế là, tốt nghiệp bằng tú tài đại cương và tú tài công nghệ học sinh không thể trực tiếp đi vào thế giới công việc. Hai loại tú tài này được coi như những tấm hộ chiếu để có thể theo đuổi việc học tập ở trình độ đại học. Đại bộ phận những học sinh đỗ tú tài đại cương tiếp tục học đại học hoặc các trường đào tạo kĩ sư, doanh nhân… Còn phần lớn những học sinh có bằng tú tài về công nghệ sẽ học để lấy chứng chỉ kĩ thuật viên cao cấp (BTS), bằng đại học về công nghệ (DUT) hoặc bằng của các trường chuyên nghiệp.

Ở Việt Nam, vài năm gần đây, các trường THPT đã thực hiện dạy phân ban, học sinh được lựa chọn ban học phù hợp với xu hướng chọn nghề, với năng lực của mình. Cụ thể là 3 ban: Ban Khoa học Tự nhiên; Ban Khoa học Xã hội và Nhân văn và Ban Cơ bản. Mặc dù, mỗi ban có một số môn học chuyên sâu tương ứng nhưng nội dung và thời lượng dành cho các môn chung vẫn là như nhau. Điều này tạo nên sự quá tải cho học sinh và dẫn đến không ít tình trạng tiêu cực trong nhà trường như học sinh học đối phó, gian lận trong thi cử, kiểm tra.

3.2. Hướng học nghề

Mục tiêu của hướng học nghề là có bằng tú tài nghề (Bac pro), chứng nhận khả năng chuyên môn (CAP), chứng chỉ học nghề (BEP), chứng chỉ nghề (BP)… để nhanh chóng bước vào thế giới việc làm nhưng vẫn có thể tiếp tục học lên đại học.

Để nhận được bằng tú tài nghề cần học 3 năm (lớp Đệ nhị, Đệ nhất, lớp Cuối cấp) với 83 chuyên môn nghề.

Chương trình học bao gồm :

- Các môn đại cương áp dụng cho tất cả mọi chuyên môn nghề;

- Các môn gắn trực tiếp với chuyên môn của bằng tú tài;

- 22 tuần đào tạo trong môi trường nghề (phân bổ trong 3 năm);

- Trợ giúp cá nhân theo yêu cầu, đặc biệt là những khó khăn trong học tập.

Có sự liên thông giữa 2 hướng đào tạo nghề và hướng đại cương hoặc công nghệ trên cơ sở xem xét, thẩm định hồ sơ của thanh tra giáo dục. Trong quá trình học lấy bằng tú tài nghề, học sinh có thể nhận được chứng chỉ học nghề (BEP).

**) Chứng nhận khả năng chuyên môn (CAP)*

Sau lớp Đệ tam, học sinh có thể học để lấy một chứng nhận khả năng chuyên môn (CAP) trong 2 năm với một thời gian biểu ưu tiên cho đào tạo nghề. Loại hình đào tạo này hướng đến một nghề cụ thể như nhà hàng, kinh doanh, cơ khí, nông nghiệp... với mục tiêu gia nhập vào thế giới nghề nghiệp và có thể làm việc được ngay. Đây cũng là loại hình đào tạo với nhiều chuyên môn nghề nhất (xấp xỉ 200 chuyên môn).

Chương trình đào tạo bao gồm 45% dành cho các môn nghề và công nghệ, 12-16 tuần thực tập, 37,5% dành cho các môn đại cương.

Học sinh học chương trình này cũng có thể liên thông lên tú tài nghề. Trong trường hợp này, quá trình học tập sẽ là 4 năm.

Sau khi nhận chứng chỉ học nghề (BEP) và chứng nhận khả năng chuyên môn (CAP), theo thống kê, tại Pháp 44% học sinh có việc làm bằng sau 7 tháng nhận bằng, 7% đi thực tập, 46% thất nghiệp và 6% không đi làm. Còn đối với những học sinh sau khi nhận bằng tú tài nghề, 61% có việc làm, 3% đi thực tập, 30% thất nghiệp và 6% không đi làm [3].

4. Các giải pháp cho công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau Trung học cơ sở ở Việt Nam

Trên cơ sở tìm hiểu việc định hướng của học sinh tại Pháp, tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh của Việt Nam như sau :

- Triển khai công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh một cách có kế hoạch ngay từ bậc THCS. Thực hiện việc phân ban cho học sinh THPT một cách linh hoạt, triệt để nhằm giúp học sinh có thể lựa chọn và thay đổi định hướng học tập cho phù hợp với điều kiện và năng lực của bản thân. Không áp đặt các môn thi tú tài chung cho tất cả các phân ban để tránh sự quá tải và gian dối trong thi cử;

- Phối hợp chặt chẽ các lực lượng để đẩy mạnh công tác hướng nghiệp, phân luồng. Đó là sự kết hợp đồng bộ của cơ quan quản lí nhà nước về giáo dục - đào tạo, lao động - việc làm; các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, dạy nghề; các cơ quan nghiên cứu dự báo nguồn nhân lực và nghề nghiệp; các trường THPT, THCS; các cơ quan thông tin đại chúng; phụ huynh và học sinh;

- Hoàn thiện cơ cấu hệ thống giáo dục theo hướng mở và liên thông, tạo ra nhiều hướng cho học sinh. Xây dựng các loại hình đào tạo liên thông dọc từ dạy nghề lên các cấp bậc học cao hơn, liên thông ngang giữa trung cấp nghề và trung cấp chuyên nghiệp;

- Để khuyến khích học sinh lựa chọn định hướng học nghề, Nhà nước cần đầu tư cho các cơ sở đào tạo nghề (xây dựng cơ sở vật chất, trường sở...), miễn phí tiền học và trợ giúp chi phí ăn ở, sinh hoạt cho học sinh. Ngoài ra, cũng cần đổi mới chính sách, cơ chế hỗ trợ kinh phí đào tạo nghề theo hướng nhà nước cấp trực tiếp cho người học;

- Tạo điều kiện tối đa cho học sinh học nghề sau khi tốt nghiệp có việc làm bằng nhiều hình thức: hỗ trợ tạo việc làm và giới thiệu việc làm, khuyến khích các cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng lao động đã qua đào tạo, tuyển dụng người lao động theo đúng bằng cấp, tránh sự lãng phí kinh phí đào tạo của Nhà nước;

- Đảm bảo cho người học nghề được làm việc trong các điều kiện lao động an toàn, có thu nhập tốt. Để thực hiện được điều này, Nhà nước cần có các biện pháp xử phạt các cá nhân và doanh nghiệp không đảm bảo điều kiện về an toàn lao động, đánh thuế các đơn vị, doanh nghiệp trả lương cho người lao động dưới mức lương tối thiểu, có chính sách lương bổng thỏa đáng đối với công nhân và công nhân có tay nghề cao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Website Bộ Giáo dục Pháp, http://www.education.gouv.fr/cid195/les-chiffres-cles.html

2. http://cache.media.eduscol.education.fr/file/Orientation/65/5/decisions_orientation_252655.pdf

3.http://www.lesmetiers.net/orientation/t_18343/preparer-un-cap-ou-un-bac-pro?dossiercomplet=true

SUMMARY

France is one of the countries with advanced education. Simultaneously, the education system in this country has many similarities to the one in Vietnam. Therefore, the author has studied the orientation task for student after they finished the secondary school in France. From this study, the author proposed some solutions to improve the orientation of students in Vietnam such as: to implement the career guidance for students, to flow students from secondary school level; closely coordinate and synchronize with the state management agencies, universities and colleges and forecast human resources agencies; to complete structure of the education system towards the open and interconnection direction; to invest in job training institutions, free tuition fee and support living allowance, etc.